

Số: 60/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 01 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Đinh Thị Thu H**, sinh năm 2007; Địa chỉ: Khu D, xã T, tỉnh Phú Thọ.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị H*: Ông **Bùi Đức D** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 2004; Địa chỉ: Khu S, xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào **khoản 4, 5 Điều 147**; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào **điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27** Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 24 tháng 3 năm 2026**.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 24 tháng 3 năm 2026** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đinh Thị Thu H** và anh **Nguyễn Ngọc A**.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị H và anh A xác định không có con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức:

Chị H và anh A đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị H vì là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

Anh Nguyễn Ngọc A phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phú Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Anh Xuân Ngọc**